TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28/7/2020
"V/v tranh chấp ly hôn
Và quyền nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Vũ Khanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Ngọc Anh
2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 62/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc "tranh chấp ly hôn và quyền nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐST- HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng TNL, sinh năm 1990;

Bị đơn: Ông Trần NT, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

(Bà Lợi và ông Thạnh vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Yêu cầu khởi kiện của bà Đặng TNL: Bà Lợi yêu cầu ly hôn với ông Trần NT; Về con chung, có 02 con chung tên là Trần Đặng Trường An, sinh ngày 07/5/2014 và Trần Thị Như ý, sinh ngày 28/11/2009, hiện nay hai con đang sống chung với bà Lợi, khi ly hôn bà xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu ông Thạnh cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, nợ chung bà Lợi không yêu cầu giải quyết.

Yêu cầu, đề nghị của ông Trần NT: Ông Thạnh xin vắng mặt không tham gia hòa giải và cũng không tham gia phiên tòa nên không có ý kiến.

Các tài liệu chứng cứ của vụ án:

Chứng cứ do bà Lợi cung cấp: Giấy CMND, sổ hộ khẩu của bà Lợi (bản sao); Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Giấy khai sinh (bản sao); Đơn xác nhận nơi cư trú của ông Thạnh; Đơn xin xét xử vắng măt của bà Hương.

Chứng cứ do ông Trần NT cung cấp: Đơn xin xét xử vắng măt của ông Thạnh.

Các tình tiết của vụ án:

Bà Lợi trình bày tại đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 19/06/2020 và ngày 02/7/2020 như sau: Bà và ông Thạnh có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn năm 2007 tại UBND xã Tuyên Thạnh, huyên Mộc Hóa, tỉnh Long An. Sau khi chung sống thì thời gian đầu hạnh phúc, nhưng thời gian trở lại đây thì thường xuyên mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống vợ chồng không thể kéo dài. Nay bà Lợi xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông Thạnh nên xin ly hôn.

Về con chung: Bà Lợi xác định có 02 con chung tên là Trần Đặng Trường An, sinh ngày 07/5/2014 và Trần Thị Như ý, sinh ngày 28/11/2009, hiện nay hai con đang sống chung với bà Lợi, khi ly hôn bà xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu ông Thạnh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa bà Lợi có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên công khai, tiếp cận chứng cứ cũng như tại phiên tòa ông Thạnh có đơn xin vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết*:* Bà Đặng TNL và ông Trần NT có đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại UBND xã Tuyên Thạnh, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Lợi khởi kiện yêu cầu ly hôn là quan hệ pháp luật được quy định tại Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt: Bà Đặng TNL và ông Trần NT**:** Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; Do đó, căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án vắng mặt bà Lợi và ông Thạnh.

[3] Về hôn nhân giữa bà Đặng TNL và ông Trần NT: Bà Lợi xác định về mâu thuẫn giữa bà và ông Thạnh là trầm trọng và không thể hàn gắn. Ông Thạnh xin vắng mặt nhưng không có ý kiến phản bác lời trình bày của bà Lợi thể hiện ông Thạnh không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Căn cứ vào lời trình bày của bà Lợi thì hai bên không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và không sống chung với nhau. Điều này thể hiện tình nghĩa vợ chồng giữa bà Lợi và ông Thạnh không còn, việc chung sống giữa hai người vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 5, Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của Lợi đối với ông Thạnh là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên là Trần Đặng Trường An, sinh ngày 07/5/2014 và Trần Thị Như ý, sinh ngày 28/11/2009, hiện nay hai con đang sống chung với bà Lợi, khi ly hôn bà xin được quyền trực tiếp nuôi dưỡng

cả hai con chung. Căn cứ Điều 69, Điều 70, khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì điều kiện hiện tại của bà Lợi là đảm bảo giúp cho con chung phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội nên yêu cầu của bà Lợi có cơ sở chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lợi không yêu cầu ông Thạnh cấp dưỡng nuôi hai con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lợi không có yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung; Ông Thạnh vắng mặt không có yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bà Đặng TNL phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 5, Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng các Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đặng TNL đối với ông Trần NT về việc "xin ly hôn, tranh chấp nuôi con"; Bà Đặng TNL được ly hôn với ông Trần NT.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Đặng TNL, bà Lợi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng có 02 con chung tên là Trần Đặng Trường An, sinh ngày 07/5/2014 và Trần Thị Như ý, sinh ngày 28/11/2009, ông Trần NT không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83,84, 85, 110,116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung trong vụ án này.

4. Về án phí: Buộc bà Đặng TNL phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước, chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Lợi đã nộp theo biên lai số 0009309 ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường sang thi hành án phí.

5. Án xử công khai sơ thẩm: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vũ Khanh

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 28 tháng 7 năm 2020

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Vũ Khanh

Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Ngọc Anh và bà Nguyễn Thị Hiền

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng TNL, sinh năm 1990;

Bị đơn: Ông Trần NT, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Đặng TNL và ông Trần NT về việc "xin ly hôn"; bà Đặng TNL được ly hôn với ông Trần NT.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận yêu cầu về người trực tiếp nuôi dưỡng con chung của bà Đặng TNL, bà Lợi được quyền trực tiếp nuôi dưỡng có 02 con chung tên là Trần Đặng Trường An, sinh ngày 07/5/2014 và Trần Thị Như ý, sinh ngày 28/11/2009, ông Trần NT không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cấp dưỡng nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại các Điều 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83,84 85, 110,116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết về tài sản chung, nợ chung trong vụ án này.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về án phí: Buộc bà Đặng TNL phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước, chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Lợi đã nộp theo biên lai số 0009309 ngày 02 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường sang thi hành án phí.Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Án xử công khai sơ thẩm: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 50 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Khanh